

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT)
Gói 09-BLVC2: Cung cấp, xây dựng và lắp đặt VTTB công trình Đường
dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu
(Đoạn tuyến từ vị trí 53 đến vị trí 112)
thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu phê duyệt điều chỉnh công trình
Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu
thuộc công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu**

**GIÁM ĐỐC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐIỆN LỰC MIỀN NAM**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc hội về việc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/06/2025 của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của chính phủ v/v quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 9/02/2021 của Chính phủ v/v quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ v/v quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT/BKHĐT ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/06/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy chế phân cấp quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-EVN SPC ngày 17/06/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 2197/QĐ-EVN SPC ngày 09/07/2018 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc giao quản lý dự án, thực hiện đầu tư các công trình thuộc dự án vay vốn AFD (tín dụng 1218-SPC);

Căn cứ Thư không phản đối kế hoạch lựa chọn nhà thầu 20 công trình AFD ngày 16/03/2022;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-EVN SPC ngày 19/11/2019 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình đường dây 110kV Bạc Liêu 2 - Vĩnh Châu;

Căn cứ Quyết định số 1124/QĐ-EVN SPC ngày 22/5/2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2 – Vĩnh Châu;

Căn cứ Quyết định số 2981/QĐ-EVN SPC ngày 07/10/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Giao danh mục và tiến độ thực hiện đầu tư các công trình lưới điện 220kV-110kV năm 2026 của EVN SPC;

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-HĐTV ngày 15/10/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt điều chỉnh dự án (điều chỉnh thời gian thực hiện dự án) Dự án Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu;

Căn cứ Quyết định số 3274/QĐ-EVN SPC ngày 10/11/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu;

Căn cứ Thư số D471 ngày 22/08/2025 của AFD về việc không phản đối E HSMT công trình Đường dây 110kV Hồng Ngự-Vĩnh Hưng theo Thông tư 79/2025/TT/BKHĐT ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thư ngày 28/11/2025 của AFD về việc không phản đối kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-HĐTV ngày 06/12/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu;

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-ADLMN ngày 08/12/2025 của Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam về việc phê duyệt dự toán gói thầu Gói 09-BLVC2: Cung cấp, xây dựng và lắp đặt VTTB công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu (Đoạn tuyến từ vị trí 53 đến vị trí 112);

Căn cứ E-Hồ sơ mời thầu xây lắp Gói 09-BLVC2: Cung cấp, xây dựng và lắp đặt VTTB công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu (Đoạn tuyến từ vị trí 53 đến vị trí 112) do Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 2 lập;

Căn cứ Tờ trình số 1934/KHVT ngày 11/12/2025 của Tổ chuyên gia về việc trình phê duyệt E-HSMT gói thầu Gói 09-BLVC2: Cung cấp xây dựng và lắp đặt VTTB công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu (Đoạn tuyến từ vị trí 53 đến vị trí 112) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế hoạch lựa chọn nhà thầu phê duyệt điều chỉnh công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu thuộc dự án Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu;

Căn cứ Báo cáo số 2108/QLĐT ngày 16/12/2025 của Tổ thẩm định lựa chọn nhà thầu các công trình đầu tư xây dựng Ban QLDA Điện lực miền Nam về việc báo cáo thẩm định

E-HSMT gói thầu Gói 09-BLVC2: Cung cấp xây dựng và lắp đặt VTTB công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu (Đoạn tuyến từ vị trí 53 đến vị trí 112) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu phê duyệt điều chỉnh công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) Gói 09-BLVC2: Cung cấp xây dựng và lắp đặt VTTB công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu (Đoạn tuyến từ vị trí 53 đến vị trí 112) với các nội dung theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Phòng Kế hoạch vật tư - Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 2 hoàn thiện E Hồ sơ mời thầu trước khi phát hành, tổ chức thực hiện công tác đấu thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và E Hồ sơ mời thầu đã được phê duyệt, chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng các phòng Kế hoạch vật tư, Quản lý đầu tư, Tài chính kế toán thuộc Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam căn cứ chức năng nhiệm vụ và chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng công ty “đề b/c”;
- Phòng QLĐT; QLCTĐ2; TCKT;
- PECC2;
- Lưu: VT, KHVT.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Hữu Thời

Phụ lục**NỘI DUNG E-HSMT****Gói 09-BLVC2: Cung cấp xây dựng và lắp đặt VTTB công trình Đường dây 110kV Bạc Liêu 2-Vĩnh Châu (Đoạn tuyến từ vị trí 53 đến vị trí 112)****1. Tài liệu mẫu để chuẩn bị hồ sơ mời thầu (E-HSMT):**

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023.
- Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu.
- Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc hội về việc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
- Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.
- Thông tư 79/2025/TT/BKHĐT ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Mẫu số 9A Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) cung cấp hàng hóa và xây lắp (PC) qua mạng theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ, ban hành theo Thông tư số 79/TTBTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, Đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

2. Biên chế hồ sơ mời thầu thành 03 tập bao gồm:

- Tập 1: Chỉ dẫn nhà thầu
- Tập 2: Yêu cầu kỹ thuật
- Tập 3: Các bản vẽ thiết kế

3. Yêu cầu kỹ thuật:

Theo đặc tính kỹ thuật hiện hành đã được Tổng công ty Điện lực miền Nam ban hành và theo hồ sơ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được Tổng công ty phê duyệt.

4. Giá gói thầu: 98.593.365.062 đồng (bao gồm 10% thuế GTGT và 5% dự phòng)**5. Nội dung chi tiết:**

- a) Phương thức đấu thầu: 01 giai đoạn – 01 túi hồ sơ.
- b) Bảo đảm dự thầu: 1.479.000.000 đồng, có hiệu lực \geq 120 ngày kể từ ngày đóng thầu.
- c) Hiệu lực hồ sơ dự thầu: \geq 90 ngày kể từ thời điểm đóng thầu.
- d) Tư cách hợp lệ của nhà thầu: Theo mẫu HSMT.

- e) Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Sử dụng tiêu chí đạt và không đạt được thực hiện theo các qui định của HSMT.
- f) Phương pháp đánh giá về tài chính: Theo phương pháp giá thấp nhất.
- g) Doanh thu bình quân hàng năm (không bao gồm thuế VAT) của 3 năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là: 134.446.000.000 VND
- h) Yêu cầu về nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu: tối thiểu 29.579.000.000 VND.
- i) Kinh nghiệm cụ thể trong quản lý hợp đồng và thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hóa, xây lắp:

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu có tối thiểu:

(i) 01 hợp đồng PC (hoặc EPC) đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn với vai trò nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh), nhà thầu phụ hoặc nhà thầu quản lý có tính chất tương tự như sau:

- Có tính chất tương tự:

+ Đối với phần công việc P: theo cách 2

- Tiêu chí 1: là hàng hóa thuộc cũng lĩnh vực thiết bị điện $\geq 110\text{kV}$
- Tiêu chí 2: là hàng hóa có cùng mã Chương, mã Nhóm (tương ứng với 4 số đầu tiên của bộ mã) trong Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa gồm: 7614, 8544, 8546, 8535, 8537, 8504

+ Đối với phần công việc C: Công trình có loại kết cấu: Xây lắp đường dây hoặc xây lắp đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 110kV trở lên, cấp công trình: cấp II.

- Tổng quy mô (tổng giá trị) phần P và C đã thực hiện, được nghiệm thu trong hợp đồng tối thiểu là **49.297.000.000 VNĐ** (trong đó giá trị phần P là 10.818.000.000 đồng; giá trị phần C là: 38.479.000.000 đồng)

Hoặc:

(ii) 02 hợp đồng P hoặc 02 hợp đồng C (công trình đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn) hoặc 01 hợp đồng P + 01 hợp đồng C (công trình đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn) với vai trò nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh), nhà thầu phụ hoặc nhà thầu quản lý, trong đó tổng giá trị đã thực hiện, được nghiệm thu của 02 hợp đồng P hoặc 02 hợp đồng C (công trình đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn) hoặc 01 hợp đồng P + 01 hợp đồng C (công trình đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn) tối thiểu là **49.297.000.000 VNĐ** đồng thời phải có tính chất tương tự như sau:

+ Đối với phần công việc P: theo cách 2

- Tiêu chí 1: là hàng hóa thuộc cũng lĩnh vực thiết bị điện $\geq 110\text{kV}$
- Tiêu chí 2: là hàng hóa có cùng mã Chương, mã Nhóm (tương ứng với 4 số đầu tiên của bộ mã) trong Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa gồm: 7614, 8544, 8546, 8535, 8537, 8504

+ Đối với phần công việc C: Công trình có loại kết cấu: Xây lắp đường dây hoặc xây lắp đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 110kV trở lên, cấp công trình: cấp II.

* Ghi chú:

(a) Trường hợp nhà thầu cung cấp 02 hợp đồng P hoặc 02 hợp đồng C: không áp dụng
 (b) Trường hợp nhà thầu cung cấp 01 hợp đồng P và 01 hợp đồng C: giá trị của từng hợp đồng phải đáp ứng như sau:

- + Giá trị hợp đồng P là: 10.818.000.000 đồng
- + Giá trị phần C là: 38.479.000.0000 đồng

j) Thời gian thực hiện gói thầu: 210 ngày

k) Hình thức hợp đồng: theo đơn giá cố định.

l) Nhân sự chủ chốt:

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ, trình độ chuyên môn ⁽¹⁾
1	Chỉ huy trưởng công trường (Trong trường hợp là nhà thầu liên danh đảm nhận thi công, từng thành viên liên danh phải có Chỉ huy trưởng với phần việc đảm nhận)	01	Tối thiểu 4 năm hoặc 1 Hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành điện hoặc xây dựng. - Có xác nhận của Chủ đầu tư hoặc Ban QLDA về việc đã từng là chỉ huy trưởng ít nhất 01 công trình tương tự có cấp điện áp 110kV trở lên.
2	Cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công của nhà thầu (kỹ sư điện) (Trong trường hợp là nhà thầu liên danh đảm nhận thi công, từng thành viên liên danh phải có Cán bộ kỹ thuật với phần việc đảm nhận)	01	Tối thiểu 4 năm hoặc 1 Hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành điện. - Có xác nhận của Chủ đầu tư hoặc Ban QLDA về việc đã từng là cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công phần điện ít nhất 01 công trình tương tự có cấp điện áp 110kV trở lên.
3	Cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công của nhà thầu (kỹ sư xây dựng) (Trong trường hợp là nhà thầu liên danh đảm nhận thi công, từng thành viên liên danh phải có Cán bộ kỹ thuật với phần việc đảm nhận)	01	Tối thiểu 4 năm hoặc 1 Hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành xây dựng. - Có xác nhận của Chủ đầu tư hoặc Ban QLDA về việc đã từng là cán bộ phụ trách thi công phần xây dựng ít nhất 01 công trình tương tự có cấp điện áp 110kV trở lên.
4	Cán bộ Giám sát an toàn của nhà thầu	01	Tối thiểu 3 năm hoặc 1 Hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Cao Đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành kỹ thuật. - Có xác nhận của Chủ đầu tư hoặc Ban QLDA về việc đã từng phụ trách/giám sát an toàn 01 công trình tương tự có cấp điện áp 110kV trở lên. - Có chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, trong đó nội dung huấn luyện là huấn luyện nhóm 2 còn hiệu lực.
5	Cán bộ Quản lý môi trường và xã hội của nhà thầu theo (AFD)	01	tối thiểu 03 năm hoặc 01 hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Cao Đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành kỹ thuật hoặc môi trường. - Có xác nhận của Chủ đầu tư hoặc Ban QLDA về việc đã từng phụ

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ, trình độ chuyên môn ⁽¹⁾
				trách/giám sát môi trường 01 công trình tương tự có cấp điện áp 110kV trở lên.

m) **Yêu cầu về thiết bị thi công chủ yếu:**

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
1	Máy đào bánh hơi	2
2	Máy đào bánh xích	2
3	Ô tô tải trọng 7-15 tấn	2
4	Xe ô tô tải gắn cầu 15 tấn	2
5	Máy ép dầu cốt, khóa néo dây dẫn điện	3
6	Máy kéo dây	3
7	Máy hãm dây 10 tấn	6
8	Tời máy dựng cột 2 tấn và thiết bị dựng cột trọn bộ	3